

QUYẾT ĐỊNH
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TOÀ ÁN**

Căn cứ các điều 32,33,34 và 35 Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của ông Ma Đình D và bà Trương Thị Cẩm H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 02 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của ông Ma Đình D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 14 tháng 02 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia sau đây:

Người khởi kiện: Ông Ma Đình D sinh năm 1988

Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Q

Người bị kiện: Bà Trương Thị Cẩm H sinh năm 1993

Địa chỉ: ấp M, xã N, thị xã P, tỉnh Q

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án và các tài liệu do Toà án thu thập theo quy tại khoản 2 Điều 32 Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 14 tháng 02 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Ma Đình D và bà Trương Thị Cẩm H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trương Thị Cẩm H được quyền nuôi con chung Ma Thảo A sinh ngày 17/11/2016.

- Về cấp dưỡng: Ông Ma Đình D cấp dưỡng nuôi con chung tên Ma Thảo A mỗi tháng 1.000.000 đồng đến khi Ma Thảo A đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản: các bên không có yêu cầu nên không xem xét.

- Về nợ chung: Ông Ma Đình D và bà Trương Thị Cẩm H trình bày không có nên không xem xét.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND thị xã Duyên Hải;
- Chi cục THADS thị xã Duyên Hải;
- UBND xã, phường;
- Các đương sự;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Truyền